

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2024/HSST
Ngày 24- 5- 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Lương Thành.
2. Ông Trần Phi L1.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Thuận- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Bà Mai Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn Quốc H** (Bin), sinh ngày 13/11/2002, tại thị xã B, tỉnh Q; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã P, thị xã B, tỉnh N; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Huỳnh Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2022, có mặt.

2. **Bùi Quang Q**, sinh ngày 11/10/2003, tại thị xã B, tỉnh N; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khối phố N1, phường B1, thị xã B, tỉnh N; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang C và bà Lê Thị P; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2022, có mặt.

3. **Nguyễn Công L**, sinh ngày 12/12/1999, tại thị xã B, tỉnh N; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khối phố X, phường M, thị xã B, tỉnh N; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công T và bà Đặng Thị L2; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2022, có mặt.

4. **Nguyễn Thành L1** (Win), sinh ngày 12/12/1998, tại thị xã B, tỉnh N; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khối phố Y, phường T, thị xã B, tỉnh N; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành L3 và bà Lê Thị L4; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2024, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đặng Hữu B, sinh năm 2001. Địa chỉ: Khối phố A, phường T, thị xã B, tỉnh N, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 2006. Địa chỉ: Thôn A1, xã A2, thị xã B, tỉnh N, vắng mặt.

- Ông Trần Hoài T2, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn A3, xã A2, thị xã B, tỉnh N, vắng mặt.

- Ông Trần Quang A, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khối phố Ngọc T3, phường Điện A, thị xã B, tỉnh N, vắng mặt.

- Bà Huỳnh Thị T4, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, thị xã B, tỉnh N, có mặt.

- Ông Nguyễn Công T5, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khối phố A, phường T, thị xã B, tỉnh N, vắng mặt.

- Ông Võ Q H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 22, phường Hòa T Đông, quận C, thành phố Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 01/12/2022, Nguyễn Văn Quốc H, Bùi Quang Q, Nguyễn Công L, Nguyễn Thành L1 gặp nhau tại nhà của Q. H rủ cả nhóm chung tiền mua ma túy mang ra Bar New Phương Đông ở thành phố Đà Nẵng để sử dụng thì cả nhóm đồng ý. H dùng điện thoại di động hiệu Iphone XS max, màu vàng liên lạc qua ứng dụng messenger cho một người tên Sơn (không rõ lai lịch) hỏi mua 01 chỉ ma túy khay thì Sơn đồng ý bán với giá

1.700.000 đồng và hẹn đến khu vực phía sau quán karaoke Ruby ở phường Điện An, thị xã Điện Bàn để giao dịch. Q góp số tiền 800.000 đồng, L góp số tiền 700.000 đồng, H góp số tiền 500.000 đồng để mua ma túy. Riêng L1 không có tiền nên không góp. Sau khi góp tiền, L sử dụng xe mô tô hiệu Honda SH, biển kiểm soát 92D1-661.40 của L chở H đến chỗ hẹn để mua ma túy. Sau đó, L chở H bằng xe của L, Q chở L1 bằng xe mô tô hiệu Honda SH 125, màu trắng – đen, BKS: 92D1-802.72 của H, mang theo số ma túy vừa mua được cùng đi đến bar Phương Đông. Tại đây, H đưa gói ma túy cho một nhân viên của quán Bar xào giúp. Một lúc sau, nhân viên đem ra đặt trên bàn 01 ly thủy tinh đựng ma túy khay đã xào cùng 01 đoạn ống hút trong ly và 01 túi ni lông trống (túi đựng ma túy H đem đến). Sau đó, H, Q, L1, L cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, lúc này trong ly còn ma túy nhưng do quán đông nên H rủ cả nhóm đi về. H lấy ma túy còn lại trong ly thủy tinh đổ vào túi ni lông cầm về. Khi ra trước bar Phương Đông, trong lúc H và L đi lấy xe, Q nói với H: “Về Điện Bàn tìm chỗ tiếp tục sử dụng ma túy” thì H đồng ý. Trên đường đi từ Đà Nẵng về Điện Bàn, Q nói với L1, H nói với L về Điện Bàn tiếp tục sử dụng ma túy thì L, L1 đồng ý. Khi đến thị xã Điện Bàn, H nói cả nhóm về quán karaoke Rolex thuộc phường Điện An, thị xã Điện Bàn để sử dụng ma túy thì cả nhóm đồng ý. H và L đến trước thuê phòng Vip 5 của quán. Tại phòng Vip 5, H bỏ túi ma túy khay ra bàn, L lấy tờ tiền 10.000 đồng đưa cho H quán thành ống hút để làm công cụ sử dụng ma túy. Q chở L1 về lại nhà Q để L1 lấy xe rồi cùng đi đến quán karaoke Rolex. Lúc này, L1 điện thoại Đặng Hữu B nhưng B không nghe máy. Khi cả nhóm sử dụng ma túy được khoảng 30 phút thì B điện thoại lại cho L1 qua ứng dụng messenger, L1 rủ B đến quán karaoke Rolex để sử dụng ma túy thì B đồng ý nhưng vì xe B hết xăng nên L1 nhờ Q đến nhà chở B. Khi B đến phòng Vip 5 thấy cả nhóm đang sử dụng ma túy, B cũng lấy ma túy sử dụng cùng.

Khoảng 01 giờ ngày 02/12/2022, Đội Cảnh sát điều tra về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Điện Bàn cùng Công an phường Điện An đến kiểm tra phát hiện H, L1, Q, L, B đang sử dụng ma túy tại phòng Vip 5 của quán karaoke Rolex nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, niêm phong, tạm giữ 01 túi ni lông trong suốt, kích thước (4x6)cm, bên trong có bắm dính chất bột màu trắng và một ống hút được quấn lại bằng tờ tiền 10.000 đồng. Theo Kết luận giám định số 1764/KL-KTHS ngày 08/12/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: chất bột màu trắng bắm dính bên trong túi ni lông trong suốt, kích thước (4x6)cm, miệng túi có đường viền màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, lượng chất bột màu trắng quá ít nên không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra đã tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, màu vàng, bên trong có sim số 0356.305.702 của Nguyễn Văn Quốc H; 01 xe mô tô hiệu Honda SH125i, biển kiểm soát 92D1-661.40 của Nguyễn Công L; 01 xe mô tô hiệu Honda SH125, biển kiểm soát 92D1-802.72 của Nguyễn Văn Quốc H.

Ngoài ra, còn tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, bên trong có sim số 0905.422.774 của Nguyễn Công L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, bên trong có sim số 0766.788.816 của Đặng Hữu B; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, màu vàng, bên trong có sim số 0708.146.466 của Nguyễn Đức Tường; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30S, màu đen, bên trong có sim số 0896.877.142 của Trần Hoài Thịnh: quá trình điều tra nhận thấy những đồ vật này không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn trao trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Quốc H, Bùi Quang Q, Nguyễn Công L, Nguyễn Thành L1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo như Cáo trạng nêu trên. Đồng thời nhận định, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Các bị cáo H, L, Q có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo L1 gia đình có công cách mạng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo H từ 08 đến 09 năm; Xử phạt các bị cáo Q, L, L1 từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói, trong phong bì niêm phong số 1764/KL-KTHS của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, màu vàng, bên trong có sim số 0356.305.702 của Nguyễn Văn Quốc H; 01 xe mô tô hiệu Honda SH125i, màu trắng đen, biển kiểm soát 92D1-661.40 của Nguyễn Công L, 01 xe mô tô hiệu Honda SH125, màu trắng đen, biển kiểm soát 92D1-802.72 của Nguyễn Văn Quốc H.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Quốc H, Bùi Quang Q, Nguyễn Công L, Nguyễn Thành L1 khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố

đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Quốc H, Bùi Quang Q, Nguyễn Công L, Nguyễn Thành L1 khai nhận toàn bộ hành vi cùng nhau sử dụng chất ma túy theo đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

[2.1] Khoảng 19 giờ ngày 01/12/2022, khi các bị cáo H, Q, L, L1 gặp nhau tại nhà của Q. H đã rủ cả nhóm chung tiền mua ma túy mang ra Bar New Phương Đông ở thành phố Đà Nẵng để sử dụng thì được cả nhóm đồng ý. Q góp 800.000 đồng, L góp 700.000 đồng, H góp 500.000 đồng để mua ma túy. Riêng L1 không có tiền nên không góp. Sau khi mua được ma túy H, Q, L1, L cùng nhau mang ma túy đến Bar New Phương Đông ở thành phố Đà Nẵng để sử dụng. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/12/2022, lúc này vẫn còn ma túy nhưng do quán Bar đông khách nên H rủ cả nhóm đi về. H lấy ma túy còn lại mang về. Trên đường từ Đà Nẵng về Điện Bàn cả nhóm thống nhất cùng nhau đến quán karaoke Rolex thuộc phường Điện An, thị xã Điện Bàn để tiếp tục sử dụng ma túy. Tại phòng Vip 5 karaoke Rolex, H bỏ túi ma túy ra bàn, L lấy tờ tiền 10.000 đồng đưa cho H quán thành ống hút để làm công cụ sử dụng ma túy. Tại đây, L1 liên lạc với Đặng Hữu B, rủ B đến karaoke Rolex cùng sử dụng ma túy. Khi H, L1, Q, B đang cùng nhau sử dụng ma túy, thì Công an thị xã Điện Bàn tiến hành kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quá tang.

[2.2] Như vậy, trong đêm ngày 01/12/2022 các bị cáo H, Q, L, L1 đã thống nhất cùng nhau chuẩn bị ma túy, lựa chọn địa điểm để 02 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó: Một lần tại quán Bar New Phương Đông ở thành phố Đà Nẵng gồm có 04 bị cáo cùng sử dụng; Một lần tại Karaoke Rolex ở thị xã Điện Bàn gồm có 04 bị cáo và Đặng Hữu B cùng sử dụng. Đồng thời, ma túy các bị cáo đã sử dụng, theo kết luận giám định số 1764/KL-KTHS ngày 08/12/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng là loại Ketamine. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Quốc H, Bùi Quang Q, Nguyễn Công L, Nguyễn Thành L1 đã phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, thì thấy: Các bị cáo Nguyễn Văn Quốc H, Bùi Quang Q, Nguyễn Công L, Nguyễn Thành L1 đều nhận thức được việc sử dụng chất ma túy sẽ gây nguy hại cho sức khỏe con người và bị pháp luật nghiêm cấm. Song, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, các bị cáo đã bất chấp pháp luật cùng nhau 02 lần thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: các bị cáo H, Q, L, L1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình nên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo H, L, Q có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo L1 gia đình bị cáo có công cách mạng. Vì vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét nhân thân, vai trò của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Trong vụ án này, bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội nên vai trò của bị cáo là cao nhất. Bị cáo Q là người khởi xướng việc tiếp tục sử dụng ma túy tại Karaoke Rolex nên bị cáo có vai trò thứ hai. Bị cáo L là người đã cùng bị cáo H đi mua ma túy, bị cáo L1 là người đã rủ rê Đặng Hữu B cùng sử dụng ma túy nên các bị cáo L, L1 có vai trò như nhau. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ quyết định hình phạt tương xứng với hành vi, vai trò của các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với 01 phong bì màu trắng số 1764/KL-KTHS của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng (mẫu vật hoàn trả sau giám định đã niêm phong), 01 sim số 0356.305.702 bên trong điện thoại di động hiệu Iphone XS max tạm giữ của Nguyễn Văn Quốc H, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được làm thành một ống hút; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, màu vàng, bên trong của Nguyễn Văn Quốc H; 01 xe mô tô hiệu Honda SH125i, màu trắng đen, biển kiểm soát 92D1-661.40 của Nguyễn Công L, 01 xe mô tô hiệu Honda SH125, màu trắng đen, biển kiểm soát 92D1-802.72 của Nguyễn Văn Quốc H là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, bên trong có sim số 0905.422.774 của Nguyễn Công L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, bên trong có sim số 0766.788.816 của Đặng Hữu B; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, màu vàng, bên trong có sim số 0708.146.466 của Nguyễn Đức Tường; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30S, màu đen, bên trong có sim số 0896.877.142 của Trần Hoài Thịnh. Quá trình điều tra xác định các tài sản, đồ vật này không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn đã xử lý theo thẩm quyền, trả lại cho các chủ sở hữu. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Quốc H, Bùi Quang Q, Nguyễn Công L, Nguyễn Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người tên “Sơn” đã bán ma túy cho bị cáo H, quá trình điều tra H, L khai không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra, xử lý. Đối với Đặng Hữu B đã có hành vi cùng sử dụng ma túy với các bị cáo nhưng B không có hành vi rủ rê, chuẩn bị, cung cấp ma túy, địa điểm, phương tiện, dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn cHển hồ sơ đến Công an phường T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với B là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Quốc H, Bùi Quang Q, Nguyễn Công L, Nguyễn Thành L phạm tội: *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

2. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*):

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Quốc H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/12/2022).

- Xử phạt bị cáo Bùi Quang Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/12/2022).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L107 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/02/2024).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công L 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/12/2022).

3. Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 1764/KL-KTHS của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng (mẫu vật, bao gói hoàn trả sau giám định); 01 (một) sim điện thoại di động số thuê bao 0356.305.702 bên trong điện thoại Iphone XS max tạm giữ của Nguyễn Văn Quốc H.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được làm thành một ống hút; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS max, màu vàng của Nguyễn Văn Quốc H; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH125i, biển kiểm soát 92D1-661.40 của Nguyễn Công L, 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH125, biển kiểm soát 92D1-802.72 của Nguyễn Văn Quốc H.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2023)

4. Về Án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Quốc H, Bùi Quang Q, Nguyễn Công L, Nguyễn Thành L1 phải chịu mỗi bị cáo 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 24/5/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ .

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9

Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Công an thị xã Điện Bàn;
- Chi cục T.H.A Dân sự thị xã Điện Bàn;
- Bị cáo, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Trung